

Số : /BC-VP

Bát Xát, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác Y tế ước thực hiện 6 tháng, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng năm 2022

Thực hiện nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân trong 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng năm 2022, Văn phòng HĐND và UBND huyện Bát Xát đã triển khai thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn huyện, kết quả đạt được như sau:

I. Công tác tham mưu chỉ đạo

Để tăng cường công tác chỉ đạo các hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, trong 6 tháng đầu năm, Văn phòng HĐND và UBND huyện đã phối hợp các đơn vị Y tế trên địa bàn tham mưu cho UBND huyện các văn bản chỉ đạo.

(có phụ biểu kèm theo)

II. Kết quả công tác triển khai thực hiện về phát triển sự nghiệp y tế huyện Bát Xát

Bám sát các mục tiêu Đề án 07-ĐA/TU ngày 11/12/2020 về “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số tỉnh Lào Cai trong tình hình mới, giai đoạn 2020 - 2025”. Văn phòng HĐND và UBND huyện đã tham mưu cho Thường trực UBND huyện Bát Xát tiếp tục quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất cũng như nhân lực của ngành Y tế.

1. Công tác tổ chức, cán bộ

- Các đơn vị Y tế trên địa bàn huyện bao gồm: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Y tế, Bệnh viện Đa khoa, 02 phòng khám đa khoa khu vực và 21 trạm Y tế xã, thị trấn.

- Về nguồn nhân lực ngành Y tế đến hiện tại có: 312 cán bộ, biên chế chính thức: 292 cán bộ, hợp đồng: 20 cán bộ, trong đó: Bệnh viện hợp đồng 14 cán bộ, Trung tâm Y tế hợp đồng 6 cán bộ):

+ Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước có 02 cán bộ.

+ Bệnh viện Đa khoa huyện: 154 cán bộ (Biên chế chính thức: 140 cán bộ; hợp đồng: 14 cán bộ).

+ Trung tâm Y tế: Có 156 cán bộ (Trung tâm Y tế 44, Trạm Y tế xã 112).

- Bình quân có 38 cán bộ Y tế/vạn dân; 6,7 bác sỹ/vạn dân; 5,4 cán bộ trạm Y tế; 16/21 xã có bác sỹ làm việc chiếm 76%, (07 trạm Y tế có bác sỹ làm việc thường xuyên, 09 trạm Y tế làm việc theo Đề án 1816); 100% trạm Y tế có Y sỹ đa khoa và nữ hộ sinh. Viên chức có trình độ đại học và sau đại học: 98 cán bộ (32,5%); cao đẳng 33 cán bộ (10,9%); trung cấp 170 cán bộ (56,4%). Tỷ lệ giường bệnh/vạn dân

(Không bao gồm giường trạm y tế) đến nay tổng số giường bệnh quốc lập: 195 giường, đạt 24,1 giường bệnh/vạn dân).

- **Y tế thôn bản:** 155/162 thôn, đạt 96%.

- **Cô đỡ thôn bản:** 07 (Phìn Ngan 4; Sàng Ma Sáo 01; Pa Cheo 01, Trung Lèng Hồ 01).

2. Công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn

2.1. Đào tạo tại các trường (hiện đang theo học)

Tổng số cán bộ đang đào tạo tại các trường 68 cán bộ, trong đó: 14 Đại học Y tế công cộng, sau đại học 04 cán bộ (BSCKII: 01; BsCKI: 03), Đào tạo chuyên khoa cơ bản: 02 cán bộ, Cao đẳng: 39 cán bộ Điều dưỡng, 09 trung cấp lý luận chính trị.

2.2 Tập huấn chuyên môn

- Tập huấn: Trong 6 tháng đầu năm 2022 có 680 lượt cán bộ tham gia các lớp tập huấn do tuyến huyện đến tuyến tỉnh tổ chức.

- Đào tạo YTTB, cô đỡ thôn bản: 10 người (cô đỡ thôn bản).

3. Nâng cao chất lượng việc duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế

Chủ động tham mưu cho UBND huyện ban hành kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 23/3/2021 của UBND huyện Bát Xát về kế hoạch duy trì xã đạt tiêu chí Quốc gia về Y tế - Bộ tiêu chí Nông thôn mới huyện Bát Xát năm 2020. Chỉ đạo các đơn vị y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động nhằm duy trì tốt các chỉ tiêu, mục tiêu đã đạt được.

4. Hoạt động củng cố Y tế cơ sở

Chỉ đạo rà soát vị trí việc làm, luân chuyển cán bộ cho phù hợp với trình độ, năng lực và nhiệm vụ được giao; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh theo quy định.

Thực hiện Đề án 1816: Cử 09 Bác sỹ, 01 NHSĐH luân phiên làm việc 2 ngày/tuần tại 09 xã, gồm: Nậm Chạc, A Mú Sung, Cốc Mỳ, Sàng Ma Sáo, Phìn Ngan, Dền Thành, A Lù, Pa Cheo, Bản Vược.

III. Chương trình mục tiêu Y tế - dân số

1. Công tác phòng, chống dịch bệnh lây nhiễm

Công tác giám sát dịch bệnh được duy trì thường xuyên, chú trọng phòng chống dịch bệnh Covid-19; dịch bệnh lưu hành tại địa phương, cảnh báo nguy cơ các bệnh dịch theo mùa, bệnh dịch nguy hiểm.

Trong 6 tháng đầu năm, một số bệnh truyền nhiễm như cúm mùa, tiêu chảy, thủy đậu mắc rải rác tại các xã, thị trấn, được giám sát phát hiện, điều trị kịp thời.

*** Về dịch bệnh COVID - 19:**

- Tiếp tục tham mưu Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19, theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19”.

- Chỉ đạo duy trì các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, thực hiện tốt thông điệp “5K” của Bộ Y tế. Tích cực, chủ động trong giám sát, phát hiện, quản lý, điều trị bệnh nhân COVID-19. Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo quyết liệt công tác

tiêm phòng vắc xin phòng Covid-19 cho toàn bộ cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 11 tuổi trên địa bàn huyện bảo đảm an toàn, hiệu quả.

- Công tác rà soát, tổng hợp, theo dõi, phát hiện, cách ly, điều trị người dân địa phương mắc Covid-19 trên địa bàn trong đợt dịch thứ 4 (từ ngày 27/4-25/5/2022): Luỹ kế số người mắc Covid-19: 15.470 BN; Số hết thời gian cách ly, điều trị: 15.463 BN, đang cách ly, điều trị tại nhà/nơi lưu trú: 7 BN (điều trị tại BVĐK huyện: 04 BN, tại nhà: 03 BN).

- Tham mưu kích hoạt cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19 số 1 của huyện tại Khoa truyền nhiễm và nhà thi đấu, nhà hành chính TTYT cũ của BVĐK huyện với quy mô: 80 giường (20 giường điều trị bệnh nhân trung bình có hệ thống ô xy; 60 giường điều trị nhẹ, không triệu chứng). Từ ngày 01/01/2022 cho tới ngày 20/5/2022 số lượng bệnh nhân nghi nhiễm và nhiễm Covid-19 đã được đưa vào cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân mắc Covid-19 của huyện (cụ thể như sau: Số bệnh nhân vào điều trị: 585 người, Số Bệnh nhân đã ra viện: 585 người, Số Chuyển viện: 03 người, Số Bệnh nhân hiện có: 0 người). (*Quyết định số 687/QĐ-BYT ngày 18/02/2022 của UBND huyện về việc thiết lập cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân mắc COVID-19 (tầng 1,2) tại Bệnh viện Đa khoa huyện Bát Xát*).

- Tham mưu kích hoạt 09 trạm Y tế lưu động trên đại bàn các xã Quang Kim, Phìn Ngan, thị trấn Bát Xát, Bản Qua, Bản Vược, Trịnh Tường, Y Tý, Mường Hum, Bản Xèo.

- Đến ngày 12/4/2022, đã tham mưu cho UBND huyện dừng hoạt động của 09 trạm Y tế lưu động trên đại bàn các xã Quang Kim, Phìn Ngan, thị trấn Bát Xát, Bản Qua, Bản Vược, Trịnh Tường, Y Tý, Mường Hum, Bản Xèo. Ngày 24/5/2022, dừng hoạt động cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19 số 1 của huyện tại Khoa truyền nhiễm và nhà thi đấu, nhà hành chính TTYT cũ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn các bệnh nhân Covid-19 (F0) điều trị tại nhà, chỉ đạo Trạm Y tế xã, Trạm Y tế lưu động cấp phát thuốc cho các bệnh nhân (F0) đang điều trị tại nhà theo hướng dẫn của Sở Y tế từ nguồn kinh phí huyện cấp và nguồn thuốc do tỉnh cấp trên địa bàn huyện.

- Công tác tiêm phòng: Tiếp tục triển khai các đợt tiêm vắc xin COVID-19, chiến dịch tiêm chủng vắc xin COVID-19 tại 21/21 xã trên địa bàn huyện:

+ Số người được tiêm mũi 1 là: 65.055 người, trong đó: Trẻ 6-11 tuổi: 8.188/12.935 trẻ (chiếm 63,3%); người từ 12- 17 tuổi: 9.215/9.242 người (chiếm 99,7%); người từ 18 tuổi trở lên: 47.652/49.174 người (chiếm 96,9%).

+ Số người được tiêm mũi 2 là: 60.093 người, trong đó: Trẻ từ 6-11 tuổi 2.602 trẻ chiếm 20,1%, Người từ 12-dưới 18 tuổi: 8.955/9242 người (chiếm 96,8%); người từ 18 tuổi trở lên: 48.536/49202 người (chiếm 98,6%).

+ Số người được tiêm nhắc lại: 39.705/49.202 người (chiếm 80,6%).

+ Đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh phục vụ các sự kiện lớn của huyện (Lễ giao nhận quân, các hội nghị...).

+ Tổ chức thường trực 24/24h, giám sát dịch tễ tại 21/21 xã, thị trấn; đảm bảo thuốc, vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh.

2. Dự án phòng chống một số bệnh có tính chất nguy hiểm đối với cộng đồng.

- Phòng chống lao, phong, sốt xuất huyết:

- Khám sàng lọc phát hiện bệnh Lao: 356/873 (đạt 40,7%KH năm); phát hiện BN lao mới: 30 BN, lũy kế: 30/53 BN (đạt 56,6%KH). Tổng số bệnh nhân đang quản lý điều trị 52 BN, trong đó AFB (+): 37 BN, AFB (-) và lao ngoài phổi: 15 BN.

- Phòng, chống Phong: Tiếp tục quản lý 01 bệnh nhân phong tàn tật thị trấn Bát Xát.

- Bệnh nhân sốt xuất huyết: Không có ca bệnh.

- Phòng chống sốt rét: Lam máu: 221/648 (đạt 34,1%KH năm), 100% lam (-), không phát hiện BN sốt rét.

- Phòng chống tăng huyết áp, đái tháo đường và rối loạn nội tiết, chuyển hóa khác:

Số người được khám sàng lọc tăng huyết áp trong 6 tháng: 16.055/1.676 người, đạt 958%KH năm; phát hiện BN mới: 70, lũy kế 2.951 BN; tổng số bệnh nhân THA được theo dõi quản lý: 2.951/2.951 đạt 100%; số BN được điều trị THA ngoại trú 30 ngày/tháng: 1.560 BN chiếm 52,8% số BN phát hiện, trong đó điều trị tại BVĐK huyện 1.007, điều trị tại TYT 553 BN.

Đái tháo đường: Số BN mới trong tháng: Không; số bệnh nhân Đái tháo đường được quản lý, điều trị trên địa bàn huyện: 175 người.

- Hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em: Duy trì thực hiện hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng tại 21/21 xã, thị trấn; số bệnh nhân mới: 0 BN; bệnh nhân bỏ điều trị 0; bệnh nhân tử vong: 01; số bệnh nhân đang quản lý, cấp thuốc điều trị: 80 BN (động kinh 60 BN, tâm thần phân liệt 20 BN).

Quản lý chặt chẽ các bệnh truyền nhiễm lưu hành địa phương, một số bệnh như tiêu chảy, quai bị... xảy ra rải rác tại các xã, thị trấn được giám sát phát hiện, điều trị kịp thời.

- Số phơi nhiễm dại được tiêm vắc xin trong 06 tháng: 17 người; tiêm huyết thanh kháng dại: 02 người; trong tháng có không có tử vong do dại.

2.1. Dự án 2: Tiêm chủng mở rộng

Công tác tiêm chủng phòng bệnh cho trẻ em, phụ nữ có thai được thực hiện định kỳ hàng tháng, cụ thể: Tiêm chủng trẻ em: Số trẻ < 1 tuổi được TCĐĐ: 713/1.498 trẻ đạt 47,5%; tiêm vắc xin viêm gan B 24 giờ đầu sau sinh tại BV: 252/516 trẻ, đạt 48,8%; tiêm vắc xin Sởi mũi 2 và DPT mũi 4 cho trẻ 18 tháng tuổi: 814/1.498 đạt 54,3%; Số phụ nữ có thai tiêm đủ 2 mũi phòng UV2+: 568/1.498 đạt 37,9%.

Trong 6 tháng đầu năm không có các trường hợp phản ứng bất thường sau tiêm chủng.

2.2. Dự án 3: Dân số và phát triển

2.2.1. Công tác CSSKSS và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

- Chăm sóc sức khỏe sinh sản: Tổng số phụ nữ đẻ 6 tháng đầu năm: 594 ca; Số trẻ đẻ sống: 596 trẻ; Số PN đẻ được khám 4 lần/3 thai kỳ: 331 (55,7%); Khám thai 3 lần/3 thai kỳ: 515 (86,7%); Số PN đẻ được cán bộ y tế đỡ: 476 (80,1%); Số đẻ tại nhà: 128 (21,5%); Tổng số bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh: 509 (85,6%).

- Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em: Trẻ em dưới 5 tuổi được cân đo, đánh giá suy dinh dưỡng: 7.790/7.834 đạt 99,44%; Số trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân: 1.075 trẻ, chiếm 13,80% (giảm 0,13% so với năm 2021); SDD thể thấp còi: 1.907 trẻ, chiếm 24,47% (giảm 0,06% so với năm 2021);

2.2.2. Công tác Dân số - KHHGD

- Tổng số hộ: 16.886 hộ; số khẩu: 80.719 người (Nam: 40.808 người; Nữ: 39.911 người); Số phụ nữ 15-49 tuổi: 22.101 người (có chồng: 15.487 người)

- Triển khai các hoạt động sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh, kết quả: Sàng lọc trước sinh cho 211/460 người (đạt 45,8% KH năm); Sàng lọc sơ sinh cho 165/950 trẻ (đạt 17,3% KH năm), không phát hiện trường hợp dương tính.

- Triển khai Chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình tại các xã đặc biệt khó khăn của huyện Bát Xát đợt 1/2022 tại 12/12 xã, kết quả. Tổng số người sử dụng biện pháp tránh thai trong đợt 1 năm 2022: 1.588 người, trong đó: BPTT lâm sàng: 518/919 đạt 56,37% KH; BPTT phi lâm sàng là 1.070 người. Lũy kế số cặp vợ chồng đang áp dụng các biện pháp tránh thai đến 31/5/2022: 10.559 người; Tỷ lệ áp dụng BPTT 68% (trong đó số cặp vợ chồng áp dụng biện pháp tránh thai hiện đại 10.643 người chiếm tỷ lệ 68%).

- Biến động dân số: Số trẻ sinh trong 6 tháng đầu năm 2022: 596 trẻ, trong đó nữ 269, tỷ số giới tính khi sinh 121 bé trai/100 bé gái; số sinh con thứ 3: 70/596, chiếm 11,7%, giảm 1,8% so với CK năm 2021.

- Số chết trẻ < 1 tuổi: 09 trẻ; tỷ suất 15,1‰; chết < 5 tuổi: 10 trẻ, tỷ suất 16,7‰.

- Khám sức khỏe người cao tuổi: Tổng số người cao tuổi (60 tuổi trở lên) đến 31/5/2022: 6.117 người (trên 80 tuổi: 822 người); Số người cao tuổi có hồ sơ quản lý sức khỏe tại cộng đồng: 3770 người; Số NCT được khám SK định kỳ 2.304 người, đạt 38%.

2.3. Dự án 04: Đảm bảo vệ sinh ATTP

Giám sát đảm bảo ATTP phục vụ trước, trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, tháng hành động.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đã thực hiện 392 lượt tuyên truyền trên loa phát thanh xã; tổ chức 163 buổi nói chuyện trực tiếp cho 4.048 lượt người nghe.

Công tác kiểm tra: Thực hiện kiểm tra 515 lượt cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống; số cơ sở đạt 491 lượt cơ sở đạt 95,3%, không đạt 24 cơ sở; hiện tiêu hủy 33 kg và 130,9 lít thực phẩm (tổng giá trị: 3.381.000 đ), xử phạt hành chính 05 cơ sở với tổng số tiền 8.600.000đ

Công tác xét nghiệm: Test nhanh: 128 mẫu, số mẫu đạt 128/128 mẫu (100%); kiểm nghiệm Labo: Chưa thực hiện

Công tác cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Số cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP là 59 cơ sở; số cơ sở được cấp giấy chứng nhận trong 06 tháng đầu năm là 08 cơ sở; lũy kế số cơ sở có Giấy chứng nhận còn thời hạn theo qui định là 28/59 cơ sở, chiếm 47,4%.

Trong 06 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn huyện không có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

2.4. Dự án 05: Phòng chống HIV/AIDS

- Tình hình dịch HIV trên địa bàn huyện: Số BN mới trong 6 tháng: 03, lũy kế: 281 BN; chuyển giai đoạn AIDS: 00, lũy kế: 231 BN; số tử vong mới: 01, lũy kế 130 BN. Số đối tượng HIV/AIDS hiện còn sống: 150 BN; Số người nhiễm HIV/AIDS quản lý trên địa bàn: 124 BN; không quản lý 26 BN (17 BN trong trại giam, 04 BN đi làm ăn xa, 05 BN chuyển nơi khác).

- Xét nghiệm: Mẫu giám sát trọng điểm: 0; Mẫu XN cho phụ nữ có thai: 273.

- Can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS: Số người NCMT được tiếp cận: 269; cấp phát BKT: 35.900 BKT; Bơm kim tiêm bản đã thu gom: 20.284 cái; cấp phát BCS: 9.904 cái.

2.5. Dự án 7: Kết hợp quân dân Y

Phối hợp với lực lượng quân Y các đơn vị biên phòng (Bản Qua, Trinh Tường, A Mú Sung, Y Tý), Đoàn kinh tế Quốc phòng 345 trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Lực lượng quân Y đã tích cực tham gia tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, ATVSTP trong nhân dân, tham gia tiêm chủng, phối hợp trong công tác khám chữa bệnh và thực hiện các chương trình Y tế. Số ngày công tham gia tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh Covid-19 với 4.000 ngày công.

2.6. Dự án 8: Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông Y tế

Thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát tuyến xã trong triển khai các hoạt động Y tế trên địa bàn.

Truyền thông trực tiếp: 18.784 lần cho 69.517 lượt người nghe, trong đó: thăm hộ gia đình 2.627 lần, tư vấn sức khỏe 6.125 lần, nói chuyện sức khỏe 901 lần, trình diễn, làm mẫu 37 lần... Nội dung tập trung vào công tác VSATTP, phòng chống dịch bệnh Covid-19, nha học đường...

Truyền thông gián tiếp: Truyền thông qua hệ thống loa đài xã 542 lần, số tin bài viết 22 bài.

3. Công tác nước sạch, vệ sinh môi trường

Số hộ sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh: 16.437/16.981 hộ đạt 96,8%.

Số hộ sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh mới trong 6 tháng 131 hộ; tổng số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh: 14.718/16.981 đạt 86,67%.

4. Chỉ tiêu bao phủ BHYT toàn dân: Phối hợp với BHXH huyện và các cơ quan truyền thông, các ngành chức năng của huyện phối hợp với MTTQ và các đoàn thể tuyên truyền sâu rộng về chế độ, chính sách BHYT, quyền lợi và nghĩa vụ của người tham gia BHYT trên các phương tiện thông tin đại chúng và bằng các hình thức trực quan như pa nô, áp phích, tờ rơi, tuyên truyền trong các buổi họp của các tổ chức, đơn vị, các cơ quan, các hội đoàn thể. Tính đến tháng 6/2022, tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn huyện đạt 94,7%.

IV. Hoạt động khám chữa bệnh

Công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở Y tế được duy trì thường xuyên. Tinh thần thái độ phục vụ người bệnh tại các cơ sở Y tế được duy trì thực hiện tốt. Tổng số lượt khám chữa bệnh ước thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2022: lũy kế 98.016/205.768 đạt 47,6% KH năm.

1. Các chỉ số khám bệnh, chữa bệnh

Các chỉ số hoạt động	T. Số	Tại BV	Tại PK	Tại TYT	Khám dự phòng
Tổng số lần khám bệnh	98.016	14.873	2.818	11.518	68.807
Tổng số BN.ĐT nội trú	5.032	4.334	682	16	0
Tổng số BN.ĐT ngoại trú	1.506	888	65	553	0
Tổng số ngày ĐT nội trú	26.765	22.951	3.788	26	0
Hiệu xuất SDGB	78,8	78,8			0
Hiệu xuất SDGB	60		60		0
Tổng số BN chuyên tỉnh	869	869		0	0
Số tử vong tại cơ sở	2	2	0	0	0

2. Kỹ thuật cận lâm sàng.

- Tổng số xét nghiệm: 30.119, trong đó xét nghiệm sinh hoá: 17.283; xét nghiệm huyết học: 8.781; xét nghiệm vi sinh: 1.060; xét nghiệm khác: 3.002.

- Tổng số lần chẩn đoán hình ảnh: 15.847; chụp chiếu X Quang: 6.885; tổng số lần siêu âm: 6.189; tổng số nội soi: 698; tổng số điện tim: 2.075.

3. Phẫu thuật. Tổng số bệnh nhân phẫu thuật: 344.

4. Công tác cai nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone

Triển khai tích cực và có hiệu quả chương trình cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone, tổng số hiện đang dùng thuốc: 159/210 trường hợp đạt 75% KH (tại Bệnh viện Đa khoa huyện: 50 trường hợp; Phòng khám Đa khoa khu vực Mường Hum: 71 trường hợp; Phòng khám Đa khoa khu vực Trịnh Tường: 38 trường hợp). Các chương trình mục tiêu Y tế Quốc gia được triển khai theo đúng kế hoạch và đạt mục tiêu đề ra.

5. Cung ứng thuốc

Trong quý 6 tháng đầu năm, công tác cung ứng thuốc được thực hiện tốt, đảm bảo thuốc cho công tác khám, chữa bệnh cũng như công tác dự phòng dịch bệnh trong Nhân dân. (Bệnh viện đa khoa huyện đã sử dụng: 6.401.632.773 đồng, Phòng khám ĐKKV và các Trạm Y tế đã sử dụng: 1.281.975.194 đồng, còn tồn cả tuyến huyện, xã: 11.705.568.615 đồng).

V. Công tác quản lý hành nghề dược và Y tế tư nhân, y tế trường học

1 Quản lý dược

- Hiện nay trên địa bàn có 04 Nhà thuốc; 17 quầy thuốc bán lẻ; Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã tham mưu UBND huyện ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra, kiểm tra các cơ sở trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và các thông báo về đình chỉ các loại thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng theo thông báo của Sở Y tế (đặc biệt kiểm tra việc niêm yết giá các mặt hàng liên quan đến công tác phòng chống dịch bệnh như khẩu trang, vật tư y tế ...qua kiểm tra các cơ sở cơ bản chấp hành tốt).

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế. Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn không có thuốc, mỹ phẩm đình chỉ lưu hành.

2. Quản lý hành nghề Y tế tư nhân, Y tế trường học- Doanh nghiệp.

Số cơ sở Y tế tư nhân: 03 cơ sở, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ sở thường xuyên thực hiện việc đánh giá phòng khám an toàn theo Quyết định số 4999/QĐ-BYT ngày 01/12/2020 của Bộ Y tế, thường xuyên rà soát các tiêu chí và chấm điểm đầy đủ trên hệ thống phần mềm.

VI. Đánh giá chung

1. Ưu điểm.

Được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Bát Xát và sự chỉ đạo của Sở Y tế tỉnh Lào Cai, sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các ban ngành đoàn thể trong huyện, chính quyền địa phương công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân được phối hợp thực hiện tốt. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được tăng cường. Công tác khám chữa bệnh tại các trạm Y tế xã được tăng cường, đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân trên địa bàn. Thường xuyên đảm bảo đủ thuốc cho công tác khám chữa bệnh cũng như công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai thảm họa. Các chương trình mục tiêu Y tế, công tác dân số kế hoạch hóa gia đình đã được quan tâm chỉ đạo triển khai theo đúng kế hoạch.

2. Một số khó khăn, tồn tại hạn chế.

- Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài đã ảnh hưởng đến việc triển khai một số hoạt động chuyên môn. Vẫn còn một số xã chưa chủ động, quyết liệt trong triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đặc biệt là trong công tác giám sát, quản lý các trường hợp cách ly tại hộ gia đình/nơi lưu trú; công tác tuyên truyền, rà soát, xác minh người của địa phương từ các vùng dịch về địa phương còn chậm, số liệu chưa cập nhật thường xuyên; Số công dân địa phương lao động tại Trung Quốc còn lớn. Số lượng người lao động, học tập tại các tỉnh có dịch, đặc biệt tại các khu công nghiệp Bắc Giang, Bắc Ninh còn đông tiềm ẩn nguy cơ dịch bệnh xâm nhập vào địa phương.

- Công tác thực hiện sàng lọc sơ sinh, sàng lọc trước sinh còn thấp là do:

+ Trong 03 tháng đầu năm không được cung cấp mẫu giấy thấm, vật tư sàng lọc sơ sinh miễn phí cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, dân tộc thiểu số sống tại vùng đặc biệt khó khăn của huyện (chỉ thực hiện cho các đối tượng Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, huyện Bát Xát chỉ còn 12/21 xã được hỗ trợ dịch vụ sàng lọc sơ sinh miễn phí từ nguồn kinh phí Trung ương và Địa phương nên khó khăn trong việc thực hiện hoàn thành chỉ tiêu năm 2022).

+ Số người dân tham gia thực hiện sàng lọc sơ sinh cho trẻ bằng nguồn xã hội hoá thấp do giá dịch vụ cao (500.000đ/mẫu XN, sàng lọc 05 bệnh).

- Hiện tại còn 11 thôn, bản không có YTTB hoạt động gây khó khăn cho các hoạt động Y tế tại các thôn bản, đặc biệt là công tác dân số, TCMR, phòng chống dịch bệnh,...

- Số lượng danh mục Trang thiết bị tại các trạm Y tế còn thiếu so với Thông tư số 28/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế về quy định danh mục trang thiết bị tối thiểu của Trạm Y tế tuyến xã.

- Không có phương tiện chuyên dùng để vận chuyển các bệnh nhân nghi ngờ, người nhập cảnh trái phép về khu cách ly tập trung nên việc đảm bảo sức

khỏe cho các cán bộ, nhân viên Y tế trực tiếp đưa đón bệnh nhân nghi mắc Covid-19 không được đảm bảo.

- Nhận thức của một bộ phận người dân về chăm sóc sức khỏe còn hạn chế gây khó khăn trong việc triển khai các chương trình Y tế - Dân số đặc biệt là vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình; tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, sinh con thứ 3 trở lên còn xảy ra.

XIII. Phương hướng, nhiệm vụ cơ bản 6 tháng cuối năm 2022

- Đẩy mạnh công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh mùa hè; đặc biệt thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong thời gian tới.

- Tuyên truyền Ngày Bảo hiểm y tế Việt Nam 01/7/2020.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình Y tế. Đẩy mạnh chiến dịch tăng cường công tác truyền thông lồng ghép với dịch vụ SKSS/KHHGD.

- Tổ chức khám kiểm tra, quản lý sức khỏe cán bộ lãnh đạo huyện quản. Khám sức khỏe cho các gia đình chính sách nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát, tuyên truyền phòng, chống thiên tai thảm họa. Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị sẵn sàng các phương án về nhân lực, thuốc, trang thiết bị Y tế cho công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Kiểm tra công tác DS - KHHGD tại các xã, tổ chức tuyên truyền ngày Dân số thế giới 11/7 hàng năm. Phối hợp Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo công tác tiêm chủng mở rộng.

- Chỉ đạo Bệnh viện, Trung tâm Y tế thành lập đoàn kiểm tra toàn diện các trạm Y tế, phòng khám đa khoa khu vực, thực hiện duy trì xã đạt tiêu chí Quốc gia y tế 6 tháng đầu năm 2022.

- Tiếp tục tuyên truyền công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh hè - thu trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai kiểm tra công tác khám chữa bệnh trong 6 tháng cuối năm 2022.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thường trực UBND huyện chỉ đạo.

Trên đây là báo cáo công tác ước thực hiện 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng năm 2022 của Văn phòng HĐND và UBND huyện Bát Xát./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Lào Cai;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND, UBND huyện;
- Ban tuyên giáo Huyện uỷ;
- Phòng thống kê huyện;
- Phòng TC- KH huyện;
- Các đơn vị Y tế huyện;
- LĐVP, CV(vinh);
- Lưu VT.

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Bùi Thanh Nam

